

Bộ Thông tin và Truyền thông
Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:

ẢNH 4x6

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công nghệ thông tin; Chuyên ngành: Khoa học máy tính.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Mạnh Hùng
- Ngày tháng năm sinh: 5/2/1982 ; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
- Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Hưng Lợi, Huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P601, CT7D, KĐT Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Tp. Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Công nghệ thông tin 1, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội..
Điện thoại nhà riêng: Điện thoại di động: 0987812082;
Địa chỉ E-mail: nmh.nguyenmanhhung@gmail.com
- Quá trình công tác:
– Từ năm 01/2011 đến năm 02/2019: Giảng viên, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, 122, Hoàng Quốc Việt, Cầu giấy, Hà Nội.
– Từ năm 03/2019 đến năm 07/2019: Trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, 122, Hoàng Quốc Việt, Cầu giấy, Hà Nội.
Chức vụ: Hiện nay: Trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm.
Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ): Khoa Công nghệ thông tin 1; Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông; Bộ Bộ Thông tin và Truyền thông.
Địa chỉ cơ quan: 122, Hoàng Quốc Việt, Cầu giấy, Hà Nội.
Điện thoại cơ quan: 02435746800.
Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học;: Không có.
- Đã nghỉ hưu từ tháng năm
Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):
Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):
.....
- Học vị:
– Được cấp bằng ĐH ngày 12 tháng 01 năm 2004, ngành Công nghệ thông tin, chuyên ngành: Khoa học máy tính
Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông/Hà Nội
– Được cấp bằng ThS ngày 18 tháng 08 năm 2009, ngành Công nghệ thông tin, chuyên ngành: Khoa học máy tính
Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Viện Tin học Pháp ngữ (IFI)/Hà Nội
– Được cấp bằng TS ngày 08 tháng 10 năm 2010, ngành Công nghệ thông tin, chuyên ngành: Khoa học máy tính
Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Toulouse/Toulouse, France
- Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS thời gian: Không có., ngành:
- Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS cơ sở: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.
- Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS ngành, liên ngành: Hội đồng ngành Công nghệ thông tin.
- Các hướng nghiên cứu chủ yếu:
- Các hệ thống tính toán thông minh dựa trên mô hình hệ đa tác tử

- Mô hình hóa và mô phỏng các hệ thống phức tạp dựa trên hệ đa tác tử

- Học máy và khai phá thông tin trên mạng xã hội và các công thông tin điện tử

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 1 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 4 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã công bố (số lượng) 3 bài báo KH trong nước, 23 bài báo KH trên tạp chí có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó có 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

Bài báo khoa học tiêu biểu								
TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Loại công bố (chỉ số IF)	Tên tạp chí, kỉ yếu khoa học	Tập	Số	Trang	Năm xuất bản
1	An Agent-based Model for Simulation of Traffic Network Status: Applying for Hanoi City	Manh Hung Nguyen (tác giả chính) and Tuong Vinh Ho	SCIE (KHTN-CN) (IF: 0.72)	SIMULATION: Transactions of The Society for Modeling and Simulation International	92	11	999-1012	2016
2	Integration of Smoke Effect and Blind Evacuation Strategy (SEBES) within Fire Evacuation Simulation	Manh Hung Nguyen (tác giả chính), Tuong Vinh Ho and Jean-Daniel Zucker	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.18)	Simulation Modelling Practice and Theory	36		44-59	2013
3	A Combination Trust Model for Multi-agent Systems	Manh Hung Nguyen (tác giả chính) and Dinh Que Tran	Scopus (KHTN-CN) (IF: 1.37)	International Journal of Innovative Computing, Information and Control (IJICIC)	9	6	2405-2421	2013
4	A Computational Trust Model with Trustworthiness against Liars in Multiagent Systems	Manh Hung Nguyen (tác giả chính) and Dinh Que Tran	Khác	The 4th International Conference on Computational Collective Intelligence Technologies and Applications (ICCCI)			446-455	2012
5	A Logical Framework for Trust-Related Emotions	Jean-François Bonnefon, Dominique Longin and Manh Hung Nguyen	Scopus (KHTN-CN)	Electronic Communications of the EASST	22		1-15	2009

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Không có.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Trong suốt thời gian làm công tác giảng dạy, từ năm 2011 đến nay (2019), tôi luôn cố gắng phấn đấu đảm bảo các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định tại Luật giáo dục Việt Nam và các văn bản liên quan quy định về nhiệm vụ, chế độ làm việc của giảng viên; luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học.

Trong công tác giảng dạy: luôn chủ động học hỏi, nghiên cứu tìm tòi cập nhật các kiến thức mới liên quan đến môn học. Đặc biệt tôi luôn chú trọng đến khả năng ứng dụng đối với từng mảng kiến thức để lôi cuốn, hấp dẫn sinh viên. Mỗi vấn đề được trình bày đều được minh họa qua những ví dụ cụ thể, sinh động và phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của Việt Nam. Tác phong giảng dạy chuyên nghiệp, nghiêm túc; được nhiều đồng nghiệp, sinh viên đại học, học viên cao học đánh giá cao. Số giờ chuẩn hàng năm đạt trên 300 giờ/năm.

Trong công tác nghiên cứu: Tích cực, chủ động trong nghiên cứu. Luôn luôn học hỏi, tìm tòi, sáng tạo để duy trì hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực của mình phù hợp với điều kiện còn nhiều khó khăn ở trong nước. Tích cực, chủ động hợp tác nghiên cứu có hiệu quả với các đồng nghiệp tại Học viện, các đối tác ở Viện Quốc tế Pháp ngữ (IFI), hợp tác quốc tế với các đối tác trong đơn vị nghiên cứu UMMISCO 209, thuộc Viện nghiên cứu và phát triển quốc gia Pháp (IRD). Tính đến tháng 7/2019, tôi đã công bố hơn 20 bài báo trong nước và quốc tế (17 bài là tác giả chính), trong đó có 02 bài trên các tạp chí SCIE, 05 bài trên các tạp chí Scopus, 01 bài trên các tạp chí ESCI. Các bài báo này đã có trên 150 lượt trích dẫn và chỉ số h-index đang là 6 (nguồn: Google scholar).

Đánh giá chung: tôi nhận thấy rằng tôi đã và đang hoàn thành tốt nhiệm vụ của một giảng viên đại học; có lòng nhiệt huyết và yêu nghề; tác phong làm việc chuyên nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 8.
Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2011 - 2012	0	0	0	6	270	0	270
2	2012 - 2013	0	0	0	6	540	54	>400
3	2013 - 2014	0	0	1	6	450	0	>400
4	2014 - 2015	0	0	1	6	540	54	>400
5	2015 - 2016	0	0	2	6	540	39	>400
3 thâm niên cuối								
1	2016 - 2017	0	1	1	6	450	39	>400
2	2017 - 2018	0	0	0	6	540	39	>400
3	2018 - 2019	0	0	0	6	450	42	>400

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh, Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: từ năm:
- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☒; Tại nước: Pháp năm: 2010
- Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☐; Tại nước:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ... ; Số bằng: ... ; Năm cấp: ...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:
- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từđến.....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Hoàng Anh		✓	✓		01/2014 đến 01/2015	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	2015
2	Trần Văn Thắng		✓	✓		03/2015 đến 09/2015	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	2015
3	Bùi Quang Huy		✓	✓		09/2014 đến 09/2015	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	2015

4	Lương Đình Nghĩa		✓	✓		09/2014 đến 01/2016	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	2016
5	Cao Xuân Tuấn	✓			✓	09/2014 đến 09/2017	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	2017

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ Không có

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu phát triển hệ thống dự đoán lưu lượng và định tuyến thông minh cho giao thông đô thị dựa trên mô hình kết hợp tính toán thông minh và khai phá dữ liệu thời gian thực	Chủ nhiệm	KC.01.TN06/11-15, Nhà nước	01/2012 đến 12/2012	18/03/2013
2	Mô hình tin cậy và phát hiện gian dối trong chia sẻ thông tin cộng đồng	Chủ nhiệm	01-2014-VH-CNTT, Cơ sở	01/2014 đến 12/2014	10/12/2014
3	Mô hình ước lượng độ tương tự ngữ nghĩa giữa các văn bản	Chủ nhiệm	05-2015-HV-CNTT, Cơ sở	01/2015 đến 12/2015	30/12/2015
4	Mô hình ước lượng độ tương tự giữa các bài đăng trên mạng xã hội	Chủ nhiệm	03-2016-HV-CNTT, Cơ sở	01/2016 đến 12/2016	08/12/2016
5	Xây dựng hệ thống xác định cảm xúc trong văn bản	Chủ nhiệm	19-2018-HV-CNTT-PM, Cơ sở	01/2018 đến 12/2018	25/12/2018

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học đã công bố:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	A Logical Framework for Trust-Related Emotions	3	Electronic Communications of the EASST	Scopus (KHTN-CN)	13	22/	1-15	2009
2	Relation of Trust and Social Emotions: A Logical Approach	3	IEEE/WIC/ACM International Conference on Intelligent Agent Technology (IAT 2009)	Khác	7	/	289-292	2009

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
3	Impacts of Unbalanced Test Data on the Evaluation of Classification Methods	1	International Journal of Advanced Computer Science and Applications (IJACSA)	Scopus (KHTN-CN)		10/3	497-502	2019
4	An Agent-based Simulation for Studying Air Pollution from Traffic in Urban Areas: The Case of Hanoi City	3	International Journal of Advanced Computer Science and Applications (IJACSA)	Scopus (KHTN-CN)		10/3	596-604	2019

5	On the Distinction of Subjectivity and Objectivity of Emotions in Texts	1	International Journal of Advanced Computer Science and Applications (IJACSA)	Scopus (KHTN-CN)		9/9	584-589	2018
6	Estimating the similarity of social network users based on behaviors	4	Vietnam Journal of Computer Science	Khác		5/2	162-175	2018
7	Combination of Cognitive and Quantitative Aspects to Estimate the Degree of Emotions	1	Journal of Computer Science and Cybernetics	Khác		32/3	209-224	2017
8	Integrated Sentiment and Emotion into Estimating the Similarity among Entries on Social Network	4	3rd EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems (INISCOM 2017)	Khác		/	1-12	2017
9	Modeling and simulation of the effects of social relation and emotion on decision making in emergency evacuation	5	International Journal of Advanced Computer Science and Applications (IJACSA)	Khác		8/9	371-392	2017
10	An Agent-based Model for Simulation of Traffic Network Status: Applying for Hanoi City	2	SIMULATION: Transactions of The Society for Modeling and Simulation International	SCIE (KHTN-CN) (IF: 0.72)		92/11	999-1012	2016
11	Multi-feature based Similarity among Entries on Media Portals	4	International Conference on Advances in Information and Communication Technology (ICTA 2016)	Khác		/	373-382	2016
12	Incorporation of Experience and Reference-based Topic Trust with Interests in Social Network	3	International Conference on Advances in Information and Communication Technology (ICTA 2016)	Khác		/	286-293	2016
13	A trust model for new member in multiagent system	2	Vietnam Journal of Computer Science	Khác		2/3	181-190	2015
14	Combination of formal logic and hedge algebra to estimate the degree of trust	1	Journal of Computer Science and Cybernetics	Khác		31/3	201-211	2015
15	Modeling and simulation of the effects of landslide on circulation of transports on the mountain roads	4	International Journal of Advanced Computer Science and Applications (IJACSA)	Khác		6/8	262-270	2015
16	A Mathematical Model for Semantic Similarity between Sentences	2	South-East Asian Journal of Sciences	Khác		3/1	63-75	2014
17	Integration of Smoke Effect and Blind Evacuation Strategy (SEBES) within Fire Evacuation Simulation	3	Simulation Modelling Practice and Theory	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.18)	32	36/	44-59	2013
18	A Combination Trust Model for Multi-agent Systems	2	International Journal of Innovative Computing, Information and Control (IJICIC)	Scopus (KHTN-CN) (IF: 1.37)	23	9/6	2405-2421	2013
19	Towards A Semantic Search Mechanism based on Query Expansion	2	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Chuyên san các công trình nghiên cứu về ĐT, VT CNTT / Viện Hàn lâm KH CN Việt Nam. Học viện CNBCVT	Khác		51/3A	20-29	2013

20	On the Dynamic Optimization of Traffic Lights	3	The 4th Conference in Asia Simulation and Modelling (ASIMMOD 2013).	Khác		/	35-42	2013
21	Dynamic Path Optimization in Traffic Routing	5	The 4th Conference in Asia Simulation and Modelling (ASIMMOD 2013)	Khác		/	43-50	2013
22	A Computational Trust Model with Trustworthiness against Liars in Multiagent Systems	2	The 4th International Conference on Computational Collective Intelligence Technologies and Applications (ICCCI)	Khác	6	/	446-455	2012
23	A Multi-issue Trust Model in Multiagent Systems: A Mathematical Approach	2	South-East Asian Journal of Sciences	Khác		1/1	46-54	2012
24	A Simulation Model for Optimise the Fire Evacuation Configuration in the Metro supermarket of Hanoi	3	The Ninth International Conference on Simulated Evolution And Learning (SEAL2012)	Khác		/	470-479	2012
25	Which Behavior is best in a Fire Evacuation: Simulation with the Metro supermarket of Hanoi	4	The 9th IEEE - RIVF International Conference on Computing and Communication Technology	Khác		/	183-188	2012
26	Simulation of emergency evacuation of pedestrians along the road networks in Nhatrang city	5	The 9th IEEE - RIVF International Conference on Computing and Communication Technology	Khác	13	/	195-200	2012

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:
Chú thích: (*) gồm SCI, SCIE, ISI, Scopus (KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI và Scopus (KHXX-NV); SCI nằm trong SCIE; SCIE nằm trong ISI; SSCI và A&HCI nằm trong ISI.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có.

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ Không có.

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...):

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

Không có.

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

Không có.

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học:

Không có.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐

- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐

- Công trình khoa học đã công bố: ☐

- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐

- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đăng ký
(Ghi rõ họ tên, ký tên)

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

– Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai.

– Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

....., ngày.....tháng.....năm.....

Thủ trưởng cơ quan
(Ghi rõ họ tên, ký tên, đóng dấu)